

Chẩn đoán và phân loại bệnh lupus

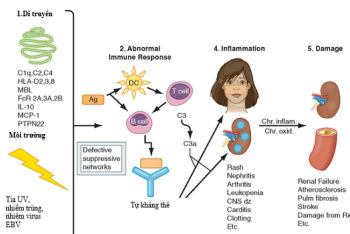
Viết bởi Biên tập viên

Thứ bảy, 16 Tháng 7 2016 13:37 - Lần cập nhật cuối Thứ bảy, 16 Tháng 7 2016 13:50

CN. Nguyễn Tuấn T – Khoa HH-TM

Lupus là một bệnh tự miễn mãn tính trong đó hệ thống miễn dịch sản xuất kháng thể, kháng thể sản xuất ra tấn công các tế bào trong cơ thể dẫn đến viêm lan rộng và phá hủy mô. Bất kỳ bộ phận nào của cơ thể đều có thể bị ảnh hưởng bởi bệnh Lupus.

Trong bệnh Lupus, kháng thể đặc biệt sản xuất tấn công lại các tế bào và các mô khỏe mạnh của cơ thể, gây viêm, đau và tổn thương ở các bộ phận khác nhau của cơ thể.



I. CHẨN ĐOÁN BỆNH LUPUS

Chẩn đoán xác định bệnh lupus là việc đưa thông tin về các triệu chứng lâm sàng và khả năng khai thác tiền sử của bệnh lý của bệnh nhân và phân tích tất cả các xét nghiệm.

Các xét nghiệm hữu ích nhất giúp chẩn đoán xác định các tự kháng thể hiện diện trong máu của bệnh nhân lupus.

Ví dụ: Xét nghiệm tìm kháng thể kháng nhân (ANA) thông qua việc tìm kiếm các tự kháng thể chống lại các vật thể di truyền acid nucleic có trong tế bào của cơ thể. Khoảng 98% bệnh nhân lupus có kháng thể kháng nhân. Tuy nhiên kháng thể ANA cũng có thể được tìm thấy ở một số bệnh nhân lành tính và các bệnh lý tự miễn khác. Vì vậy xét nghiệm ANA có độ nhạy cao nhưng độ đặc hiệu chưa hoàn hảo.

Chẩn đoán và phân loại bệnh lupus

Viết bởi Biên tập viên

Thủ bệnh, 16 Tháng 7 2016 13:37 - Lần cập nhật cuối: Thủ bệnh, 16 Tháng 7 2016 13:50

Để chẩn đoán xác định bệnh đòi hỏi bác sĩ phải tiến hành và thu thập đầy đủ thông tin:

- Tiền sử bệnh
- Khám tra thể trạng của bệnh nhân
- Xét nghiệm máu bao gồm các xét nghiệm: công thức máu (CBC), tốc độ lắng máu (ESR), tiến hành phân tích nước tiểu, Xét nghiệm sinh hóa máu
- Định lượng nồng độ bệnh thể, tìm kháng thể kháng nhân ANA và xét nghiệm tự kháng thể khác
- Xét nghiệm ghi nhận phụ thuộc bệnh: Sinh thiết da, sinh thiết thận.

Xét nghiệm máu

Những người có ANA dương tính cần kiểm tra thêm các kháng thể khác để giúp ích cho việc chẩn đoán bệnh. Một số tự kháng thể và các hợp chất khác trong máu có thể cung cấp thông tin về những bệnh thể miễn dịch. Một số xét nghiệm cần làm:

- Anti-phospholipid
- Anti-Smith (kháng thể kháng DNA sợi đôi)
- Anti-Smith
- Anti-U1RNP
- Anti-Ro/SSA
- Anti-La/SSB.

1. Kháng thể kháng phospholipid (APLs)

APLs là một loại kháng thể chống lại các phospholipid. APLs có mặt trong lên đến 60% những người bệnh bệnh lupus

Xét nghiệm này cũng được dùng để theo dõi nguy cơ sảy thai hoặc sinh non ở những người bệnh bệnh lupus đang điều trị

2. Kháng thể kháng DNA sợi đôi (anti-dsDNA)

Anti-dsDNA là đặc trưng của kháng thể kháng nhân (ANA). Kháng thể đặc trưng tìm thấy ở 30% bệnh nhân bệnh lupus. Sự hiện diện của kháng thể anti-dsDNA thường nói lên mức độ nghiêm trọng của bệnh lupus như lupus viêm thận (lupus thận).

3. Kháng thể Sm (Anti-Smith)

Kháng thể Sm là một Ribonucleoprotein tìm thấy trong nhân của tế bào, đặc trưng tìm thấy ở 20% bệnh nhân bệnh lupus. Không giống như các anti-dsDNA, kháng thể Sm không liên quan với sự hiện diện của lupus thận.

4. Kháng thể U1RNP

Kháng thể kháng U1RNP thường được tìm thấy cùng với kháng thể Sm ở bệnh nhân bệnh lupus. Tỷ lệ kháng thể U1RNP ở bệnh nhân bệnh lupus khoảng 25%. U1RNP đã được chứng minh có liên quan đến tình trạng xơ cứng bì bao gồm cả hiện tượng Raynaud. Nó cũng liên quan đến các bệnh lý khác như bệnh khớp, bệnh đau bàn tay do bệnh viêm...

5. Kháng thể Ro/SSA và kháng thể La/SSB

Anti-Ro/SSA và anti-La/SSB là kháng thể tìm thấy chủ yếu ở bệnh nhân bệnh lupus (30-40%) và hội chứng Sjogren. Nó cũng thường được tìm thấy ở bệnh nhân bệnh lupus khi thử nghiệm ANA âm tính.

Con của sản phụ có kháng thể anti-Ro và anti-La có nguy cơ gia tăng bệnh lupus sơ sinh. Triệu chứng phổ biến là phát ban, tim bẩm sinh. Vì vậy phụ nữ bệnh lupus muốn có thai nên kiểm tra 2 kháng thể này.

6. Kháng thể kháng Histone

Histone là một protein hình thành cấu trúc của DNA.

Kháng thể kháng Histone được tìm thấy ở bệnh nhân lupus do thuốc, và cũng có thể gặp ở bệnh nhân lupus ban đầu. Tuy nhiên xét nghiệm này không được dùng để chẩn đoán xác định bệnh lupus.

7. Xét nghiệm bổ thể

Đo nồng độ protein tiêu thụ trong quá trình viêm. Nồng độ bổ thể thấp phản ánh tình trạng viêm đang diễn ra trong cơ thể. Các bổ sung thấp phản ánh rằng phản ứng viêm đang diễn ra trong cơ thể. Nhưng thay đổi trong mức độ bổ thể tồn tại trong các cá nhân khác nhau chỉ đơn giản là do các yếu tố di truyền.

Sàng lọc kháng thể bất thường bằng Panel kháng thể như antinucleoprotein hoặc anticentromere cũng có thể được thực hiện.

8. Xét nghiệm nồng độ creatinin

Bên cạnh đó các xét nghiệm máu để chẩn đoán và theo dõi bệnh lupus, các xét nghiệm nồng độ creatinin cũng được sử dụng để chẩn đoán và theo dõi tác động của lupus cho thận. Các xét nghiệm này bao:

Đo tốc độ lọc cầu thận và protein niệu: Test Protein/creatinin, xét nghiệm nồng độ creatinin.

9. Các xét nghiệm đánh giá diễn biến của bệnh sau khi chẩn đoán

Chẩn đoán và phân loại bệnh lupus

Vị trí bài Biên tập viên

Thứ bảy, 16 Tháng 7 2016 13:37 - Lần cập nhật cuối Thứ bảy, 16 Tháng 7 2016 13:50

Tốc độ lắng máu (ESR) và CRP: Xét nghiệm đánh giá tình trạng viêm, tuy nhiên xét nghiệm CRP có độ nhạy cao hơn.

Creatine phosphokinase (CPK): Nồng độ CPK tăng cao cho thấy có tình trạng tổn thương viêm hoặc các cơ quan khác.

Nghiệm pháp Coombs: Xét nghiệm phát hiện tự kháng thể chống kháng nguyên màng hồng cầu. Số hiện diện của các kháng thể này cho thấy mức độ tình trạng gọi là tiêu hủy máu tán huyết.

X-quang: Giúp Bác sĩ phát hiện tổn thương xương khớp hoặc phổi có thể bệnh nhân mắc bệnh lupus.

II. CHẨN ĐOÁN XÁC ĐỊNH

Hội chứng trung tâm Lâm sàng Quốc tế (Systemic International Collaborating Clinics - SLICC 2012) đã đưa ra tiêu chuẩn chẩn đoán bệnh Lupus ban đầu hội chứng như sau:

Tiêu chuẩn lâm sàng	Tiêu chuẩn miễn dịch
1. Lupus da cấp	1. ANA
2. Lupus da mạn	2. Anti-DNA
3. Loét miệng hay mũi	3. Anti-Sm
4. Rụng tóc không sẹo	4. KT Antiphospholipid
5. Viêm khớp	5. Giảm bổ thể (C3, C4)
6. Viêm thanh mạc	6. Test Coombs trực tiếp (Không được tính khi có sự tồn tại của thiếu máu tán huyết)
7. Thần	
8. Thần kinh	
9. Thiếu máu tan huyết	
10. Giảm bạch cầu	
11. Giảm tiểu cầu (<100.000/mm ³)	
Chẩn đoán lupus ban đầu hệ thống khi có ≥ 4 tiêu chuẩn (có ít nhất 1 tiêu chuẩn lâm sàng và 1 tiêu chuẩn cận lâm sàng) hoặc bệnh thận lupus được chứng minh trên sinh thiết kèm với ANA hoặc anti-DNA.	

III. PHÂN LOẠI THẬN LUPUS

1. Thận cấp: Tổn thương nhu mô thận và nang

Chẩn đoán và phân loại bệnh lupus

Viết bởi Biên tập viên

Thủ bệnh, 16 Tháng 7 2016 13:37 - Lần cập nhật cuối: Thủ bệnh, 16 Tháng 7 2016 13:50

2. Thời điểm: Ít hơn thường ngày, biểu hiện ngoài da như
3. Thời gian diễn biến: Trung gian giữa 2 thời điểm trên
4. Thời điểm khởi phát: Hội chứng Sharp. Thời điểm khởi phát của lupus và xét nghiệm, có các triệu chứng: Viêm nhiễm khu vực, hội chứng Raynaud, ngón tay hình khúc dãi, khớp sưng, viêm.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hoàng Văn Lạc (2009), “Giáo trình chuyên ngành xét nghiệm huyết học” Đại học Y Dược Huế, tr. 60-67.
2. Nguyễn Vĩnh Ngọc (2009), “Chẩn đoán và điều trị bệnh xét nghiệm huyết học”, Nhà xuất bản y học, tr. 124-137.
3. Anisur Rhaman và CS (2008), Mechanism of SLE, The New England journal of medicine, pp.929-939
4. John H. Klippel và CS (2008), Systemic Lupus Erythematosus, Primer on the rheumatic diseases, edition 13, pp. 303-338.
5. Subramanian Shankar, M Abhishek Pathak, “Redefining Lupus in 2012”, Chapter 99.6.2012 SLICC SLE Criteria, Rheum Tutor.com